

Số: 139/2025/QĐST- HNGĐ

BÐ, ngày 19 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 92/2025/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2025 về việc “Ly hôn” giữa:

- Nguyên đơn: **Võ Thị Ngọc H**, sinh năm 1991

Địa chỉ: Ấp 4 Rạch Gừa, xã PL, huyện BÐ, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: **Lê Văn T**, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Ấp 4 Rạch Gừa, xã PL, huyện BÐ, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83, 84, 107, 116 và 119 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Võ Thị Ngọc H với ông Lê Văn T.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị Ngọc H với ông Lê Văn T thuận tình ly hôn.
 - Về nuôi con chung: Bà Võ Thị Ngọc H được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Lê Ngọc V, sinh ngày 09/9/2008; Lê Thị Ngọc H, sinh ngày 07/10/2012 (Phù hợp với nguyện vọng của các con chung trên 07 tuổi).

Ghi nhận việc bà H tự nguyện không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Ông T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Bà H trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở ông T Thư trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định việc thay đổi yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên khai thông nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

Bà Võ Thị Ngọc H tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà H đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: 0008257 ngày 25/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện BĐ, tỉnh Bến Tre.

Vậy, bà Võ Thị Ngọc H được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV&THA);
- VKSND huyện BĐ;
- Chi cục THADS huyện BĐ;
- UBND xã Bình Đông, thị xã GC, tỉnh TG, số 72, quyền 01/2010;
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Đăng Phi

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện BĐ;
- Chi cục THADS huyện BĐ;
- UBND xã Châu Hưng;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đăng Phi